

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIA LÂM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2024/HSST

Ngày 01-02-2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Hoàng Anh

Ông Nguyễn Quang Hiến

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 271/2023/TLST-HS ngày 21/12/2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 276/2023/QĐXXST-HS ngày 26/12/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2024/QĐST-HS ngày 09/01/2024, số 04/2024/QĐST-HS ngày 19/01/2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Tiến Q - Giới tính: Nam; sinh năm: 1969; tại: Hà Nội; chỗ ở: Thôn T, xã Y, huyện G, thành phố Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 7/10; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Nguyễn Tiến T (đã chết) và con bà: Nguyễn Thị T1; vợ: Nguyễn Thị Thanh H; có 02 con, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2003; TATS: Theo danh chỉ bản số 544 ngày 09/11/2023 do Công an huyện G lập và lý lịch bị can thì bị cáo có 01 tiền sự: Ngày 31/3/2023, Công an huyện G ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 65/QĐ-XPHC đối với Nguyễn Tiến Q về hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản của cá nhân, quy định tại điểm a khoản 2 Điều 15 Nghị định 144/2021/NĐ-CP của Chính phủ, mức phạt tiền: 4.000.000 đồng.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 08/11/2023; hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội; có mặt.

* **Bị hại:** Ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1969; trú tại: Thôn T, xã Y, huyện G, thành phố Hà Nội, có mặt.

* **Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:** Luật sư Nguyễn Thúy Q1, sinh năm 1982 thuộc Công ty Luật TNHH C; địa chỉ: Phố T, phường Y, quận C, thành phố Hà Nội; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 12/9/2022, ông Nguyễn Tiến T2, sinh năm 1956, bà Đỗ Thị N, sinh năm 1958, cùng trú tại: Thôn T, xã Y, huyện G, Hà Nội có ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 58(2), tờ bản đồ số 7 tại địa chỉ: số 17, đường N, thôn T, xã Y, huyện G, Hà Nội có diện tích 59m², trên đất có nhà cho vợ chồng anh Nguyễn Văn H1 - sinh: 1969 và chị Đặng Thị Thu H2 - sinh 1971, trú tại: Thôn T, xã Y, huyện G, Hà Nội. Sau khi anh T2 bàn giao nhà đất cho anh H1 thì Nguyễn Tiến Q (em trai ông T2) biết đã không đồng ý, vì cho rằng bà Nguyễn Thị T1 (là mẹ đẻ của Q và T2) chỉ cho T2 51m² đất, số đất còn lại 8m² là của cụ T1 nên T2 không được phép bán) dẫn đến giữa Q và anh H1 đã phát sinh mâu thuẫn tranh chấp. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 16/5/2023, Q đi sang cổng nhà ông Nguyễn Văn H1 ở số 17 đường N, thôn T, xã Y, huyện G, Hà Nội dùng keo 502 đổ vào ổ khóa Việt Tiệp đang khóa trên cổng. Sau đó, Q dùng 01 khóa chữ U chất liệu kim loại, sáng màu, bên ngoài bọc nhựa màu đỏ, 01 khóa có dây xích khóa cổng nhà ông H1 lại. Sau đó, Q dùng búa dài khoảng 60cm đập đổ bức tường của nhà Q cùng ông V và bà Y đi sang phần đất 8m² của nhà T2 đã bán cho anh H1 để căng bạt và để 01 ghế sofa, 01 bàn nhựa, 01 ghế nhựa, 01 chiếu cói và 01 xe máy với mục đích để Q giữ đất. Nhưng đến ngày 16/6/2023, Nguyễn Tiến Q tiếp tục có hành vi viết dòng chữ “Cấm mua bán, đất đang có tranh chấp, cấm mua bán” bằng sơn màu đỏ nâu lên hai bức tường cổng nhà số 17 của anh H1. Sau đó anh H1 đã sơn lại 2 bức tường trên. Đến ngày 21/8/2023, Q tiếp tục có hành vi viết dòng chữ “Cấm mua bán, đất đang có tranh chấp, cấm mua bán” bằng sơn màu đỏ nâu lên hai bức tường cổng nhà số 17, gây hư hỏng sơn tường của gia đình anh H1. Sau đó anh H1 làm đơn trình báo.

Tại Kết luận giám định số 4404/KL-KTHS ngày 07/7/2023 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: “Mẫu chất bám dính tại lỗ cấm chìa trên ổ khóa kim loại có chữ “VIET TIEP” gửi giám định có tìm thấy thành phần dẫn xuất của polycyanoacrylate, đây là hợp chất chính có trong keo 502 đã đóng rắn”.

Tại Kết luận giám định số 4422/KL-KTHS ngày 26/6/2023 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Ổ khóa gửi giám định không còn hoạt động

bình thường được, do chất kết dính màu trắng đục (dạng keo đã khô) dính che lỗ tra chìa (ảnh 3 trong bản ảnh giám định).

Tại Kết luận định giá tài sản số 106/KL-HĐĐGTS ngày 13/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện G kết luận: Thiệt hại tài sản của 01 (một) ổ khóa bằng kim loại tối màu, kích thước 08 x 06cm, khắc chữ “VIET TIEP” bị đổ keo vào lỗ cắm chìa khóa là 100.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 159/KL-HĐĐGTS ngày 16/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện G đối với thiệt hại tài sản trong vụ việc xảy ra ngày 16/6/2023 kết luận: Chi phí khôi phục phần sơn của bức tường (loại tường 10, xây bằng gạch chỉ đỏ, có trát vữa và sơn màu xanh) bị viết chữ bằng sơn màu nâu đỏ, trong đó có chữ “CẤM” có kích thước (89 x 64)cm, chữ “MUA” có kích thước (78 x 33)cm, chữ “BÁN” có kích thước (78 x 51)cm, dòng chữ “ĐẤT ĐANG TRANH CHẤP” có kích thước (267 x 52)cm và dòng chữ “CẤM MUA BÁN” có kích thước (200 x 50)cm là 1.300.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 160/KL-HĐĐGTS ngày 16/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện G đối với thiệt hại tài sản trong vụ việc xảy ra ngày 21/8/2023 kết luận: Chi phí khôi phục phần sơn của bức tường (loại tường 10, xây bằng gạch chỉ đỏ, có trát vữa và sơn màu xanh) bị viết chữ bằng sơn màu nâu đỏ, trong đó có chữ “CẤM” có kích thước (90 x 100)cm, chữ “MUA” có kích thước (89 x 42)cm, chữ “BÁN” có kích thước (87 x 53)cm, dòng chữ “ĐẤT ĐANG TRANH CHẤP” có kích thước (270 x 50)cm, dòng chữ “CẤM MUA BÁN” có kích thước (190 x 44)cm là 1.300.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 6275/KL-KTHS ngày 22/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội kết luận: Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong các file video gửi giám định.

* Tại bản cáo trạng số: 03/CT-VKSGL ngày 19/12/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện G đã truy tố bị cáo Nguyễn Tiến Q về tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Bị hại xác định hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung cáo trạng, đồng ý với kết quả định giá tài sản và đề nghị xử lý nghiêm với bị cáo. Bị hại đồng ý nhận lời xin lỗi của bị cáo tại phiên tòa nhưng đề nghị Tòa án xét xử theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện G giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thấy rằng: Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo

điểm a khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

- Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Q từ 06 - 08 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 08/11/2023.

- Về hình phạt bổ sung: Bản thân bị cáo Q không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, đề nghị: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Q

- Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị:

+ Trả lại bị cáo Nguyễn Tiến Q: 01 (một) ghế sofa bọc vải màu đen họa tiết xám, kích thước 146x79x66cm, đã qua sử dụng; 1 (một) chiếu cói màu nâu, kích thước 158x201cm, đã qua sử dụng; 01 (một) tấm bạt, kích thước 263x198cm, một mặt màu xanh, một mặt màu cam, đã qua sử dụng, một đầu gắn thanh gỗ dài 218cm, đường kính 04cm, một đầu gắn thanh gỗ dài 221cm, đường kính 02cm; 01 tấm vải màu nâu, kích thước 171x99cm; 01 tấm vải màu nâu, kích thước 171x99cm; 01 (một) bàn nhựa, màu đỏ tím, kích thước 64x40x51cm, đã qua sử dụng; 01 (một) ghế nhựa, màu đỏ tím, kích thước 62x31x27cm, đã qua sử dụng; 01 (một) xe máy điện, BKS: 99MĐ2-004.81, màu đỏ đen, số khung: L4BB19WC4C208006, số máy: 600-XY48121011202, đã qua sử dụng; 01 (một) sợi dây xích bằng kim loại, sáng màu, dài 57cm, rộng 03cm, được nối với nhau bằng 16 móc xích; 01 (một) khóa dạng chữ U, chất liệu kim loại, sáng màu, bên ngoài bọc nhựa màu đỏ, kích thước 17x18,5cm; 01 (một) khóa bằng kim loại, màu xanh, kích thước 9,5x6cm- 01 (một) khóa dây có ổ khóa bằng kim loại, dây khóa được bọc lớp nhựa màu đỏ, dài 65cm, đường kính ổ khóa 2cm; 01 (một) khóa dây có vỏ màu xanh, dài 65cm, ổ khóa bằng kim loại màu vàng.

+ Trả lại ông Nguyễn Văn H1: 01 ổ khóa bằng kim loại tối màu, kích thước 08x06cm, khắc chữ “VIET TIEP”.

- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của gia đình bị cáo Nguyễn Tiến Q nộp số tiền 2.700.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện G bồi thường cho ông Nguyễn Văn H1 theo yêu cầu bồi thường của ông H1.

Nói lời sau cùng, bị cáo thấy hành vi phạm tội của mình là sai, ân hận, xin lỗi ông H1 và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, bị hại không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

- Về tội danh:

[2]. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện G đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong các ngày 16/5/2023, ngày 16/6/2023 và ngày 21/8/2023, tại công số nhà 17 đường N, thôn T, xã Y, huyện G, Hà Nội, Nguyễn Tiến Q đã có hành vi đồ keo 502 vào ổ khóa bằng kim loại tối màu, kích thước 08 x 06cm, khắc chữ “VIET TIEP” và viết dòng chữ “CẤM MUA BÁN” và dòng chữ “ĐẤT ĐANG TRANH CHẤP” bằng sơn màu đỏ nâu lên hai bức tường của anh Nguyễn Văn H1 gây thiệt hại với tổng số tiền 2.700.000đồng.

[3]. Do bị cáo có 01 tiền sự: Ngày 31/3/2023, Công an huyện G ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 65/QĐ-XPHC đối với Nguyễn Tiến Q về hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản của cá nhân, quy định tại điểm a khoản 2 Điều 15 Nghị định 144/2021/NĐ-CP của Chính phủ, mức phạt tiền: 4.000.000 đồng chưa được xóa nên tiền sự trên là tình tiết định tội đối với hành vi lần này của bị cáo. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Tiến Q đã có đủ yếu tố cấu thành tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

[4]. Viện Kiểm sát nhân dân huyện G đề nghị truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[5]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã cố ý trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được Bộ luật Hình sự bảo vệ. Do vậy, cần phải nghiêm trị đối với bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6]. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[7]. Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải; tài sản bị cáo làm hư hỏng có giá trị không lớn; bị cáo đã tác động đến gia đình để bồi thường toàn bộ thiệt hại; nhân thân của bị cáo chưa có tiền án, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Về áp dụng hình phạt:

[8]. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng, quá trình khởi tố, điều tra, bị cáo chống đối gây khó khăn cho quá trình tiến hành tố tụng nên cần phải xử phạt bị cáo một mức án tù nhằm cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới thỏa đáng. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo vì bị cáo có 04 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã nêu trên và chỉ cần xử phạt bị cáo mức án tù dưới mức khởi điểm của khung hình phạt theo Điều 54 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và cũng đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

- Về trách nhiệm dân sự:

[9]. Bị hại - ông Nguyễn Văn H1 yêu cầu bị cáo Nguyễn Tiến Q bồi thường thiệt hại tổng số tiền là 2.700.000 đồng là có căn cứ. Gia đình bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 2.700.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện G nên ghi nhận và cho thi hành án trả cho ông Nguyễn Văn H1 số tiền trên là đúng quy định của pháp luật.

- Về hình phạt bổ sung:

[10]. Xét thấy bị cáo là đối tượng không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

- Về xử lý vật chứng:

+ Thu giữ của bị cáo Nguyễn Tiến Q: 01 (một) ghế sofa bọc vải màu đen họa tiết xám, kích thước 146x79x66cm, đã qua sử dụng; 1 (một) chiếu cói màu nâu, kích thước 158x201cm, đã qua sử dụng; 01 (một) tấm bạt, kích thước 263x198cm, một mặt màu xanh, một mặt màu cam, đã qua sử dụng, một đầu gắn thanh gỗ dài 218cm, đường kính 04cm, một đầu gắn thanh gỗ dài 221cm, đường kính 02cm; 01 tấm vải màu nâu, kích thước 171x99cm; 01 tấm vải màu nâu, kích thước 171x99cm; 01 (một) bàn nhựa, màu đỏ tím, kích thước 64x40x51cm, đã qua sử dụng; 01 (một) ghế nhựa, màu đỏ tím, kích thước 62x31x27cm, đã qua sử dụng; 01 (một) xe máy điện, BKS: 99MĐ2-004.81, màu đỏ đen, số khung:

L4BB19WC4C208006, số máy: 600-XY48121011202, đã qua sử dụng; 01 (một) sợi dây xích bằng kim loại, sáng màu, dài 57cm, rộng 03cm, được nối với nhau bằng 16 móc xích; 01 (một) khóa dạng chữ U, chất liệu kim loại, sáng màu, bên ngoài bọc nhựa màu đỏ, kích thước 17x18,5cm; 01 (một) khóa bằng kim loại, màu xanh, kích thước 9,5x6cm- 01 (một) khóa dây có ổ khóa bằng kim loại, dây khóa được bọc lớp nhựa màu đỏ, dài 65cm, đường kính ổ khóa 2cm; 01 (một) khóa dây có vỏ màu xanh, dài 65cm, ổ khóa bằng kim loại màu vàng không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo là có căn cứ.

+ Thu giữ của ông Nguyễn Văn H1: 01 ổ khóa bằng kim loại tối màu, kích thước 08x06cm, khắc chữ “VIET TIEP” vẫn còn giá trị sử dụng nên trả lại cho ông H1 là có căn cứ.

[11]. Thu giữ 01 USB màu đen 16GB lưu trữ hình ảnh nội dung sự việc ngày 16/5/2023 tại số nhà 17 đường N, thôn T, xã Y, huyện G, Hà Nội; 01 USB nhãn hiệu DISK, 16GB màu đen lưu trữ hình ảnh video do camera ghi lại sự việc ngày 16/6/2023; 01 USB nhãn hiệu Kington, 2GB màu xanh lưu trữ video do camera ghi lại sự việc ngày 11/8/2023; 01 USB nhãn hiệu Kington, 2GB màu xanh lưu trữ video do camera ghi lại sự việc ngày 21/8/2023, đã được niêm phong là tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên cho lưu hồ sơ là có căn cứ.

- Về trách nhiệm dân sự:

[12]. Ghi nhận sự tự nguyện của gia đình bị cáo Nguyễn Tiến Q nộp số tiền 2.700.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện G bồi thường cho ông Nguyễn Văn H1 theo yêu cầu bồi thường của ông H1. Nay cho thi hành án để trả lại cho ông H1 số tiền trên là có căn cứ.

- Về án phí:

[13]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Về quyền kháng cáo:

[14]. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 178; điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Q 03 (Ba) tháng tù về tội: Cố ý làm hư hỏng tài sản. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/11/2023.

2. Về hình phạt bổ sung: Không.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của gia đình bị cáo Nguyễn Tiến Q nộp số tiền 2.700.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện G theo Biên lai số 3820 ngày 25/01/2024; nay, cho thi hành án để trả cho ông Nguyễn Văn H1 số tiền 2.700.000 đồng.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự

+ Trả lại bị cáo Nguyễn Tiến Q: 01 (một) ghế sofa bọc vải màu đen họa tiết xám, kích thước 146x79x66cm, đã qua sử dụng; 1 (một) chiếu cói màu nâu, kích thước 158x201cm, đã qua sử dụng; 01 (một) tấm bạt, kích thước 263x198cm, một mặt màu xanh, một mặt màu cam, đã qua sử dụng, một đầu gắn thanh gỗ dài 218cm, đường kính 04cm, một đầu gắn thanh gỗ dài 221cm, đường kính 02cm; 01 tấm vải màu nâu, kích thước 171x99cm; 01 tấm vải màu nâu, kích thước 171x99cm; 01 (một) bàn nhựa, màu đỏ tím, kích thước 64x40x51cm, đã qua sử dụng; 01 (một) ghế nhựa, màu đỏ tím, kích thước 62x31x27cm, đã qua sử dụng; 01 (một) xe máy điện, BKS: 99MĐ2-004.81, màu đỏ đen, số khung: L4BB19WC4C208006, số máy: 600-XY48121011202, đã qua sử dụng; 01 (một) sợi dây xích bằng kim loại, sáng màu, dài 57cm, rộng 03cm, được nối với nhau bằng 16 móc xích; 01 (một) khóa dạng chữ U, chất liệu kim loại, sáng màu, bên ngoài bọc nhựa màu đỏ, kích thước 17x18,5cm; 01 (một) khóa bằng kim loại, màu xanh, kích thước 9,5x6cm- 01 (một) khóa dây có ổ khóa bằng kim loại, dây khóa được bọc lớp nhựa màu đỏ, dài 65cm, đường kính ổ khóa 2cm; 01 (một) khóa dây có vỏ màu xanh, dài 65cm, ổ khóa bằng kim loại màu vàng;

+ Trả lại ông Nguyễn Văn H1: 01 ổ khóa bằng kim loại tối màu, kích thước 08x06cm, khắc chữ “VIET TIEP”.

(Các tang vật trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện G theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08 tháng 01 năm 2024).

+ Cho lưu giữ hồ sơ: 01 USB màu đen 16GB lưu trữ hình ảnh nội dung sự việc ngày 16/5/2023 tại số nhà 17 đường N, thôn T, xã Y, huyện G, Hà Nội; 01 USB nhãn hiệu DISK, 16GB màu đen lưu trữ hình ảnh video do camera ghi lại sự việc ngày 16/6/2023; 01 USB nhãn hiệu Kington, 2GB màu xanh lưu trữ video do camera ghi lại sự việc ngày 11/8/2023; 01 USB nhãn hiệu Kington, 2GB màu xanh lưu trữ video do camera ghi lại sự việc ngày 21/8/2023, đã được niêm phong.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Tiến Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- VKS nhân dân huyện G;
- Công an huyện G;
- Chi cục THADS huyện G;
- UBND xã Y, huyện G, thành phố Hà Nội (Thay cho thông báo kết quả xét xử);
- Bị cáo và những người TGTG khác;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Quang Dũng